

## 2. Nếu muốn có bình an, hãy tìm kiếm chân lý

Với trích dẫn Thánh vịnh 33 – “Ai muốn được sống, được thúc bách bởi ước muốn được thấy những ngày hạnh phúc? Đó là người biết canh giữ miệng lưỡi khỏi điều xấu xa, môi không nói lời gian dối, giữ mình tránh xa sự dữ và làm điều lành, tìm kiếm và theo đuổi bình an” (Tv 33,13-15) –, thánh Biển Đức làm cho chúng ta hiểu ngay rằng: việc trung thành và tìm kiếm liên lỉ sự bình an như hai lá phổi, một bên là khao khát đời sống hạnh phúc, bên còn lại là tìm kiếm chân lý.

Tất cả mọi người đều khao khát đời sống hạnh phúc, nhưng không phải lúc nào cũng hiểu rằng phần còn lại của buồng phổi sẽ không hô hấp tốt, nếu lá phổi tìm kiếm chân lý không hoạt động hay bị tắt lịm. Điều đó giống như thể chúng ta muốn hít thở mà không cần có không khí, không cần tiếp nhận nó từ bên ngoài mình để hô hấp. Thánh Biển Đức cho chúng ta hiểu rằng để có thể hít thở sự sống, niềm vui và bình an, thì chúng ta cũng phải biết hít thở cả chân lý nữa.

Điều này có nghĩa gì?

Trong tất cả tình trạng cá nhân hay cộng đoàn khi đánh mất niềm vui, bình an và cả đời sống trong Chúa Kitô, thì tôi nhận ra rằng vấn đề thực sự là họ đã đánh mất sự kết nối với chân lý, với tình yêu chân lý, với sự nhận thức về chân lý.

Chúng ta cần hiểu: chân lý nào được nói đến? Tại sao người ta lại đánh mất tương tác với chân lý?

Điều này rất quan trọng chúng ta cần phải hiểu, để mình không đánh mất bình an đích thực. Kinh nghiệm dạy chúng ta rằng, khi đánh mất bình an, không phải là đánh mất tình yêu, mà trước hết là đánh mất chân lý, sự thật về Thiên Chúa, về người khác và về chính mình.

Con rắn đã dùng sự xảo trá để phá huỷ mối tương quan tình yêu giữa con người với Thiên Chúa. Sự xảo trá của nó làm gãy đổ sự thật giữa Thiên Chúa với Adam và Eva: «Rắn là loài xảo quyệt nhất trong mọi dã thú mà Thiên Chúa đã tạo dựng, nó nói với người đàn bà: “Có phải Thiên Chúa đã nói: “Các ngươi không được ăn bất cứ cây trái nào trong vườn?”. Người đàn bà trả lời con rắn: “Các loại trái cây trong vườn chúng tôi được ăn, nhưng trái của cây giữa vườn Thiên Chúa bảo: Các ngươi không được ăn, không được đụng vào, nếu không các ngươi sẽ chết”. Nhưng con rắn nói với người đàn bà: “Chẳng chết chóc gì đâu! Thiên Chúa biết ngày nào các ngươi ăn nó, mắt các ngươi sẽ mở ra và các ngươi sẽ giống như Thiên Chúa, biết lành biết dữ” (St 3,1-5).

Chính bà Evà, sau khi phạm tội đã nhận ra rằng: “Con rắn đã lừa dối tôi” (St 3,13).

Bây giờ, chúng ta hiểu lời cảnh tỉnh mà Tu Luật lấy lại từ Thánh vịnh 33 – “Giữ gìn miệng lưỡi khỏi điều xấu xa, môi miệng khỏi lời xảo trá” –, nó có ý nghĩa thật sâu xa, mà trên hết là kêu gọi chúng ta đi đến gốc rễ phá huỷ sự hợp nhất và bình an ở trong và giữa chúng ta. Điều đó nhắc rằng, bằng cách này hay cách khác, chúng ta luôn có thể bị lừa phỉnh bởi con rắn. Ngay từ đầu, nó đã cố phá huỷ sự thông hiệp giữa Thiên Chúa với chúng ta. Bằng những lời xảo trá, nó biến chúng ta thành những kẻ truyền

bá sự xảo trá đó đến người khác. Khi bà Evà mang trái cấm đến cho ông Adam, bà đã truyền bá sự dối trá về Thiên Chúa, về chính họ, mà bà đã tiếp nhận từ con rắn.

Từ khi đó, nhân loại đánh mất bình an, vì sự dối trá đã huỷ hoại tình yêu huynh đệ. Cain cũng đã giết em mình là Aben, vì ông đã để tư tưởng dối trá cư ngụ trong mình, khi nghĩ rằng, Thiên Chúa không yêu thương ông như Ngài yêu ông Aben. Sự ganh tị giữa các anh chị em luôn là kết quả của một sự dối trá, nó dẫn chúng ta trở lại sự dối trá đầu tiên mà con rắn đã nói với bà Evà. Chúng ta có thể nói như thế này: “Thiên Chúa không thật sự yêu các bạn. Ngài không muốn các bạn nên giống Ngài. Ngài ghen tị với các bạn. Ngài có những bí mật và Ngài giữ nó cho mình để thống trị các bạn”. Một lời ngắn gọn nhưng hàm chứa một sự xảo trá vô cùng mà con rắn đã nói với Nguyên Tổ: “Thiên Chúa không phải là một người Cha!” Từ sự dối trá cốt yếu này, nảy sinh một sự dối trá khác: “Chúng ta không phải là anh chị em với nhau!”.

Bởi đó, để theo đuổi bình an trong sự thông hiệp huynh đệ, thì cần phải chọn theo sự thật. Vì thế, thật quan trọng cần phải hiểu chân lý là gì. Philatô đã đặt một câu hỏi rất nổi tiếng cho Chúa Giêsu: “Chân lý là chi?” (Ga 18,38), ông không nhận ra Chúa Giêsu đã trả lời ông, vì ông không chờ đợi câu trả lời.

«Bấy giờ, Philatô hỏi Chúa Giêsu: "Vậy ông là vua?". Chúa Giêsu trả lời: "Chính ông nói điều đó: tôi là vua. Vì điều này, nên tôi đã sinh ra và đã đến trong thế gian, để làm chứng cho chân lý. Ai thuộc về chân lý thì nghe tiếng tôi. Philatô hỏi Người: Chân là chi?" (Ga 18,37-38).

Philatô đã không hiểu và không muốn hiểu chân lý mà Chúa Giêsu nói cho chúng ta, chân lý đó chính là Chúa Kitô, Ngôi Lời của Thiên Chúa đã nhập thể, đang nói với chúng ta. Bây giờ, Lời của Chúa Kitô nói cho chúng ta và cho tất cả mọi người là chân lý toàn diện, là chân lý của mọi sự và mọi người.

Chúa Giêsu đã nói Ngài đến trần gian cho điều này: “Làm chứng cho chân lý”. Trong Ngài và qua Ngài, chân lý vô biên của Thiên Chúa cùng với tất cả sự thật về con người, được ban tặng và tự trình bày cho chúng ta dưới hình thức chứng tá.

Điều này muốn nói gì? Chúng ta sẽ tiếp nhận được chân lý chỉ khi chúng ta tin vào lời chứng của Chúa Giêsu. Tin vào lời chứng nghĩa là gì? có nghĩa là tin vào điều mà chúng nhân nói là sự thật. Sự thật đòi hỏi một sự tín thác vào Chúa Giêsu Kitô, đòi hỏi phải có đức tin vào Ngài. Philatô không tiếp nhận chân lý, vì ông đã không tiếp nhận Chúa Giêsu và lời của Ngài với sự tín thác. Ông vẫn tiếp tục nghi hoặc về Ngài. Ông sợ về điều Chúa Giêsu nói là sự thật, nhưng không muốn nghe Ngài hơn là nghe đám đông đang la hét những lời dối trá về Ngài và yêu cầu ông đóng đinh Ngài.

Chúng ta hãy quên kẻ ngoại đạo Philatô này đi, mà hãy nghĩ về chính mình. Chúng ta có thể tự hỏi: chúng ta có tin chắc rằng chân lý, điều mà Chúa Giêsu nói cho chúng ta thật là lời chứng của Ngài về Chúa Cha? Nếu là đúng, thì chúng ta có thực sự lắng nghe Ngài, lắng nghe Tin Mừng để tiếp nhận chân lý và sống trong đó không?

Dường như đó là những câu hỏi hiển nhiên. Nhưng nếu thành thật, chúng ta phải nói rằng mình chưa lắng nghe Chúa Giêsu cách khiêm tốn, chú tâm và khao khát sự thật. Thường khi nhìn vào đời sống cá nhân, hay các vấn đề cộng đoàn, chúng ta phải thừa nhận mình đang nghe một điều gì khác hơn là nghe Chúa Giêsu, hay nghe Tin Mừng.

Chúng ta nghe lời con rắn, nghe ma quỷ, nghĩa là “kẻ chia rẽ”, tên cám dỗ. Nó kéo chúng ta về phía nó, giam hãm chúng ta trong những lợi lộc, những ham muốn, những đam mê là những thứ không có liên hệ gì đến Nước Trời mà Chúa Kitô đã rao truyền và thiết lập trong trần gian. Chúng ta thường bị lôi kéo bởi những lợi ích cá nhân hơn là những điều từ Chúa Kitô, từ cộng đoàn, từ Tổng Dòng, từ Giáo Hội.

Cám dỗ này luôn có trong Giáo Hội, ngay từ những môn đệ đầu tiên của Chúa Giêsu. Họ sống với Ngài, nghe Ngài nói hết giờ này sang giờ khác, nghe Ngài rao giảng và không mệt mỏi giải thích Tin Mừng. Hơn nữa, Ngài dành cho họ một chỗ đặc biệt, ví dụ như khi giải thích các dụ ngôn cho họ. Họ nghe Ngài, nhưng như thể họ không nghe, không mau chóng chú tâm nghe. Vì liền sau đó, họ lại sống như trước, rơi vào những cám dỗ cũ, như thể Chúa Giêsu chưa bao giờ nói gì với họ.

Họ cần phải chứng kiến Chúa Giêsu chết và phục sinh cùng với kinh nghiệm Lễ Hiện Xuống, để nhận ra rằng Chân Lý là Lời của Chúa Kitô và sự làm chứng của Ngài. Vì thế, điều này cần đặt một sự chú tâm lớn nhất. Tân Ước được khai sinh từ ý thức này, nó đã làm bừng sáng các Tông Đồ sau sự chết, phục sinh và lên trời của Chúa Giêsu. Ân huệ Thánh Thần trong ngày Hiện Xuống đã ghi dấu xác nhận cho sự thông biết này, nó trở thành hạt nhân và suối nguồn của Truyền thống Giáo Hội.